BĐ 01

Cọc: 2+700
Km:2+700

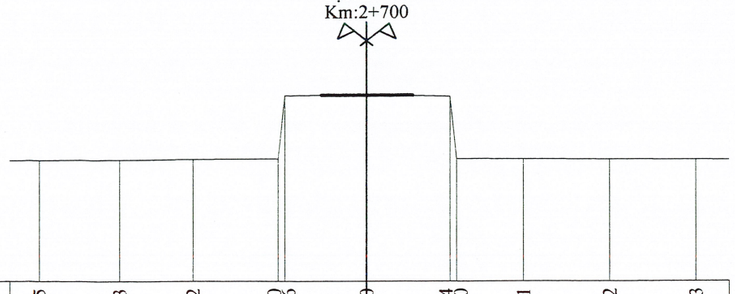

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 / 1.76	1.80	1.74 / -0.20	-0.21	-0.22	-0.23	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.50	2.23	2.57	0.20	2.50	2.50	0.20	2.03	2.63	2.64	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.50	-5.27	-2.70 / -2.50	0.00	2.50 / 2.70	4.73	7.36	10.00 / 10.00	

Cọc: 2+725
Km:2+725

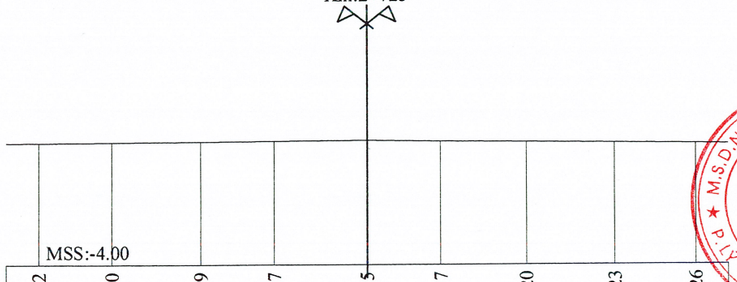

MSS:-4.00

	-0.22	-0.20	-0.19	-0.17	-0.15	-0.17	-0.20	-0.23	-0.26
	2.23	2.68	2.27	2.82	2.23	2.62	2.70	2.45	
	-10.00 / -10.00	-7.77	-5.09	-2.82	0.00	2.23	4.85	7.55	10.00 / 10.00

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

Cọc: 2+750
Km:2+750

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 / 1.70	1.73	1.68 / -0.17	-0.18	-0.19	-0.20	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.35	2.39	2.56	0.20	2.50	2.30	0.20	2.45	2.61	2.44	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.65	-5.26	-2.70 / -2.50	0.00	2.30 / 2.50	4.95	7.56	10.00 / 10.00	

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 2+775
Km:2+775

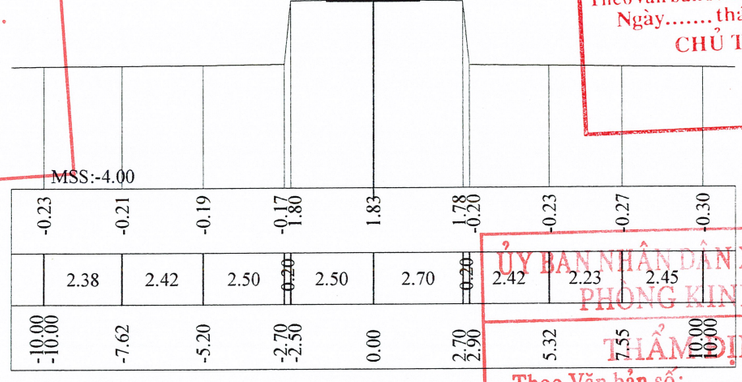

MSS:-4.00

	-0.23	-0.21	-0.19	-0.17 / 1.80	1.83	1.78 / -0.20	-0.23	-0.27	-0.30	
	2.38	2.42	2.50	0.20	2.50	2.70	0.20	2.42	2.23	2.45	
	-10.00 / -10.00	-7.62	-5.20	-2.70 / -2.50	0.00	2.70 / 2.90	5.32	7.55	10.00 / 10.00	

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 2+800
Km:2+800

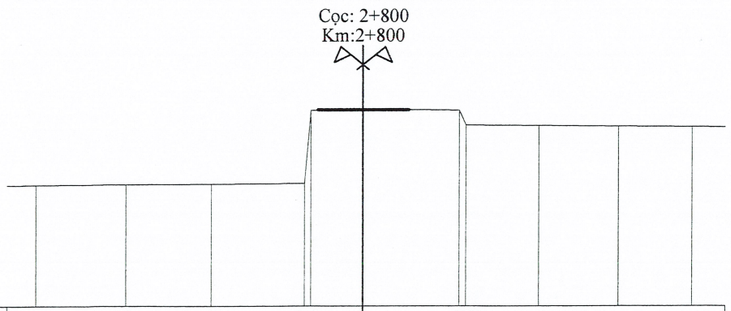

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 / 2.06	2.10	2.06 / 1.60	1.58	1.57	1.55	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.80	2.60	2.80	0.20	1.60	2.90	0.20	2.23	2.41	2.26	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.20	-4.60	-1.80	-1.60	0.00	2.90 / 3.10	5.33	7.74	10.00 / 10.00	

Cọc: 2+825
Km:2+825

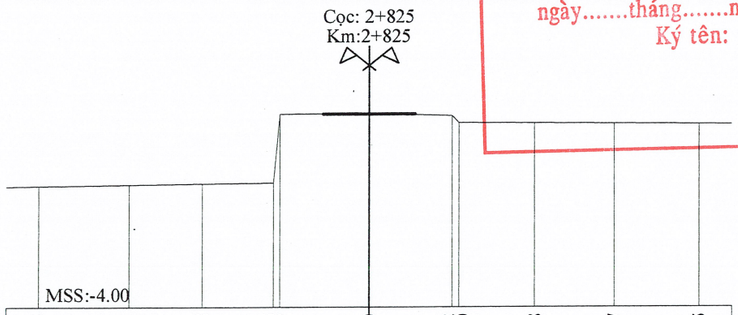

MSS:-4.00

	-0.25	-0.21	-0.18	-0.15 / 1.97	2.00	1.92 / 1.70	1.68	1.67	1.65
	2.73	2.18	2.19	0.20	2.70	2.50	0.20	2.29	2.44	2.57	
	-10.00 / -10.00	-7.27	-5.09	-2.90 / -2.70	0.00	2.50 / 2.70	4.99	7.43	10.00 / 10.00	

BĐ 01

Cọc: 2+850
Km:2+850

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.20 / 1.85	2.04	2.10	2.06 / 1.62	1.61	1.61	1.60	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.82	3.18	0.30	1.50	2.20	2.50	0.20	2.29	2.29	2.72	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.18	-4.00	-3.70	-2.20	0.00	2.50 / 2.70	4.99	7.28	10.00 / 10.00

Cọc: 2+875
Km:2+875

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.20 / 1.86	2.05	2.10	2.05 / 1.80	1.52	
KHOẢNG CÁCH MIA		5.80	0.20	1.40	2.60	2.50	0.20	7.30	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-4.20	-4.00	-2.60	0.00	2.50 / 2.70	10.00 / 10.00

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P.LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 2+900
Km:2+900

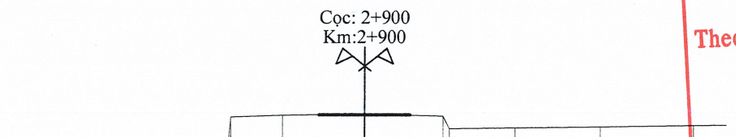

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 / 1.90	1.96	2.00	1.93 / 1.55	1.57	1.61	1.64
KHOẢNG CÁCH MIA		2.13	1.62	1.95	0.20	1.60	2.50	2.40	0.20	1.98	2.61	2.81	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.87	-6.25	-4.30	-4.10	-2.50	0.00	2.40 / 2.60	4.58	7.19	10.00 / 10.00

Cọc: 2+925
Km:2+925

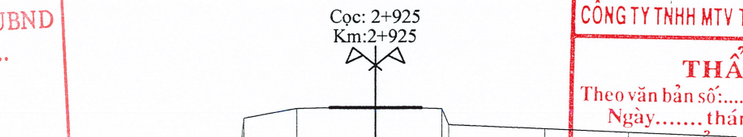

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.23	-0.22	-0.20 / 1.85	2.15	2.20	2.14 / 1.65	1.52	1.40	1.30
KHOẢNG CÁCH MIA		2.72	3.08	0.20	1.60	2.40	2.00	0.20	2.94	2.55	2.31	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.28	-4.20	-4.00	-2.40	0.00	2.00 / 2.20	5.14	7.69	10.00 / 10.00

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 2+950
Km:2+950

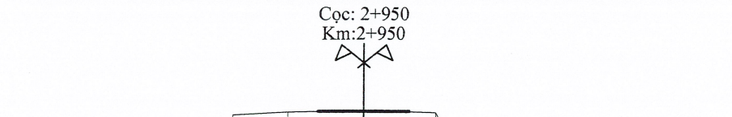

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.26	-0.23	-0.20 / 1.85	1.95	2.00	1.93 / 1.55	1.53	1.52	1.50
KHOẢNG CÁCH MIA		2.73	3.07	0.20	1.70	2.30	2.20	0.20	2.48	2.27	2.85	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.27	-4.20 / -4.00	-2.30	0.00	2.20 / 2.40	4.88	7.15	10.00 / 10.00

Cọc: 2+975
Km:2+975

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	1.73	1.75	1.77	1.78	1.80	1.78 / 1.56	1.54	1.52	1.50
KHOẢNG CÁCH MIA		2.34	2.66	2.48	2.52	2.70	0.20	2.60	2.48	2.02	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.66	-5.00	-2.52	0.00	2.70 / 2.90	5.50	7.98	10.00 / 10.00

BĐ 01

Cọc: 3+000
Km:3+000

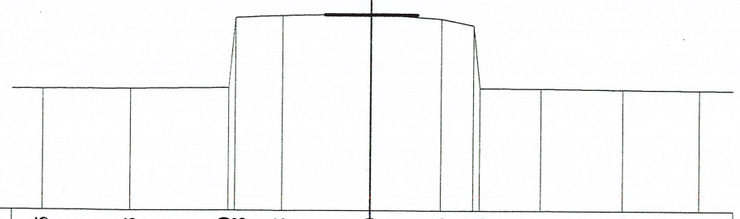

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.20 / 1.98	2.05	2.10	1.96	1.75 / -0.20	-0.21	-0.23	-0.25	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.69	3.01	0.20 / 1.40	2.70	2.10	1.00 / 0.20	1.86	2.51	2.33	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.31	-4.30	-4.10	-2.70	0.00	2.10	3.10	3.30	5.16	7.67	10.00 / 10.00

Cọc: 3+025
Km:3+025

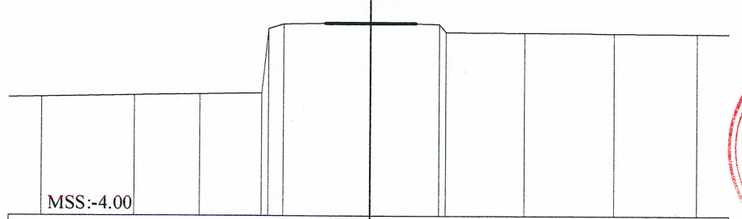

MSS:-4.00

	-0.32	-0.27	-0.23	-0.20 / 1.80	1.95	2.00	1.95 / 1.70	1.68	1.67	1.65	
		2.81	1.97	1.92	0.20 / 0.45	2.65	2.10	0.20	2.43	2.72	2.55	
	-10.00 / -10.00	-7.19	-5.22	-3.30	-3.10	-2.65	0.00	2.10 / 2.30	4.73	7.45	10.00 / 10.00

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 3+050
Km:3+050

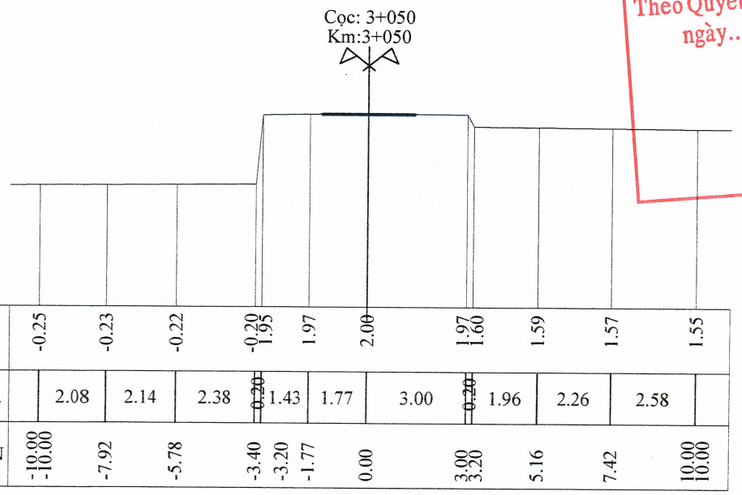

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 / 1.95	1.97	2.00	1.97 / 1.60	1.59	1.57	1.55	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.08	2.14	2.38	0.20 / 1.43	1.77	3.00	0.20	1.96	2.26	2.58	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.92	-5.78	-3.40	-3.20	-1.77	0.00	3.00 / 3.20	5.16	7.42	10.00 / 10.00

Cọc: 3+075
Km:3+075

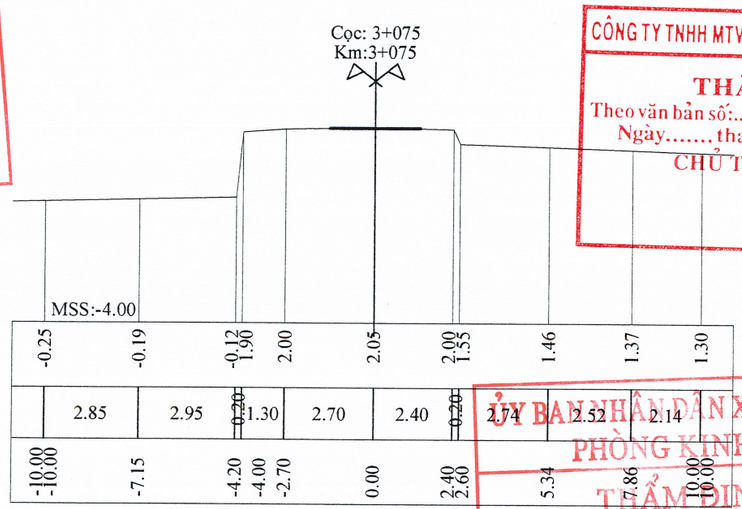

MSS:-4.00

	-0.25	-0.19	-0.12 / 1.90	2.00	2.05	2.00 / 1.55	1.46	1.37	1.30		
		2.85	2.95	0.20 / 1.30	2.70	2.40	0.20	2.74	2.52	2.14	
	-10.00 / -10.00	-7.15	-4.20	-4.00	-2.70	0.00	2.40 / 2.60	5.34	7.86	10.00 / 10.00

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 3+100
Km:3+100

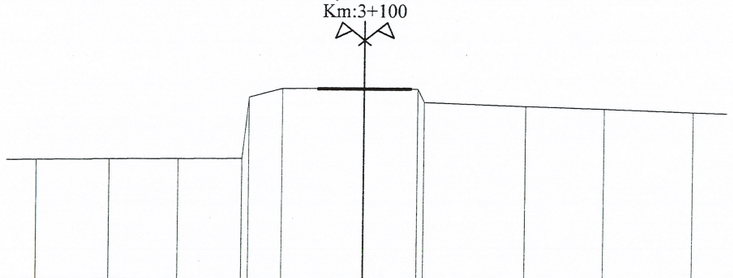

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 / 1.70	1.97	2.00	1.97 / 1.56	1.46	1.39	1.30	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.26	2.12	1.92	0.20 / 1.00	2.50	1.60	0.20	3.09	2.40	2.71	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.74	-5.62	-3.70	-3.50	-2.50	0.00	1.60	1.80	4.89	7.29	10.00 / 10.00

Cọc: 3+125
Km:3+125

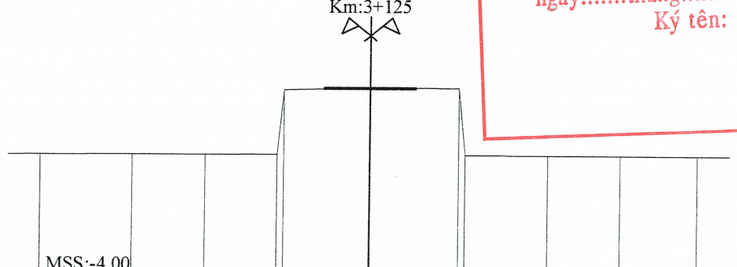

MSS:-4.00

	-0.22	-0.21	-0.21	-0.20 / 1.80	1.88	1.86 / -0.21	-0.21	-0.22	-0.22		
		2.78	2.21	2.21	0.20 / 2.60	2.70	0.20	2.54	2.19	2.37	
	-10.00 / -10.00	-7.22	-5.01	-2.80	-2.60	0.00	2.70 / 2.90	5.44	7.63	10.00 / 10.00

BĐ 01

Cọc: 3+150
Km:3+150

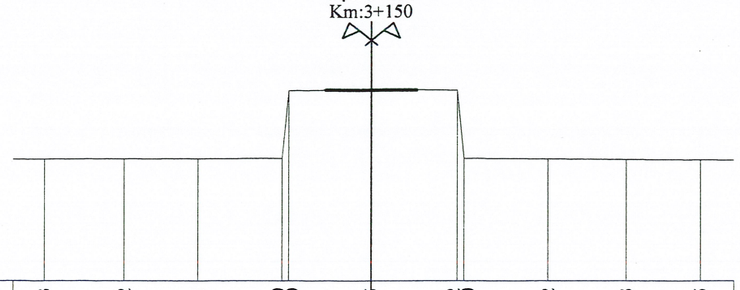

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.23	-0.22	-0.21	-0.20 / 1.90	1.95	1.92 / -0.20	-0.22	-0.23	-0.25	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.51	2.22	2.57	0.20 / 2.50	2.60	0.20 / 2.59	2.36	2.25	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.49	-5.27	-2.70 / -2.50	0.00	2.60 / 2.80	5.39	7.75	10.00 / 10.00	

Cọc: 3+175
Km:3+175

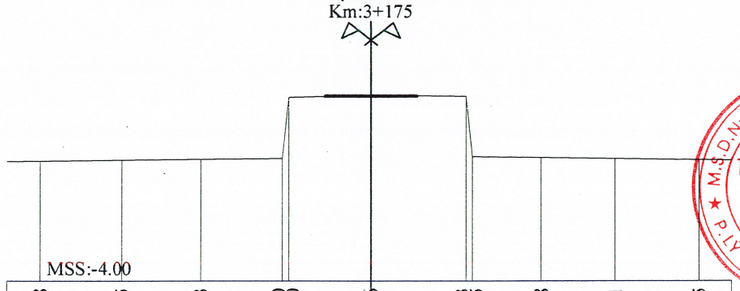

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.28	-0.25	-0.23	-0.20 / 1.70	1.76	1.73 / -0.15	-0.18	-0.21	-0.25	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.47	2.35	2.48	0.20 / 2.50	2.90	0.20 / 2.07	2.23	2.60	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.53	-5.18	-2.70 / -2.50	0.00	2.90 / 3.10	5.17	7.40	10.00 / 10.00	

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
Ấp Văn Lâm - T. Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

Cọc: 3+200
Km:3+200

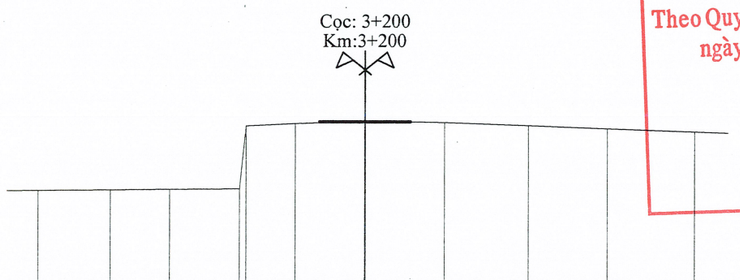

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 / 1.75	1.82	1.90	1.85	1.75	1.66	1.56
KHOẢNG CÁCH MIA		2.28	1.79	2.13	0.20 / 1.50	2.10	2.40	2.57	2.39	2.64
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.72	-5.93	-3.80	-3.60 / -2.10	0.00	2.40	4.97	7.36	10.00 / 10.00

Cọc: 3+225
Km:3+225

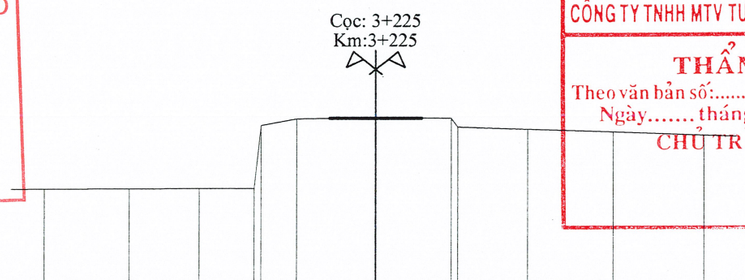

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.22	-0.21	-0.21	-0.20 / 1.75	1.95	2.00	1.97 / 1.70	1.63	1.54	1.45
KHOẢNG CÁCH MIA		2.57	2.08	1.65	0.20 / 1.10	2.40	2.30	0.20 / 2.12	2.59	2.79
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.43	-5.35	-3.70	-3.50 / -2.40	0.00	2.30 / 2.50	4.62	7.21	10.00 / 10.00

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 3+250
Km:3+250

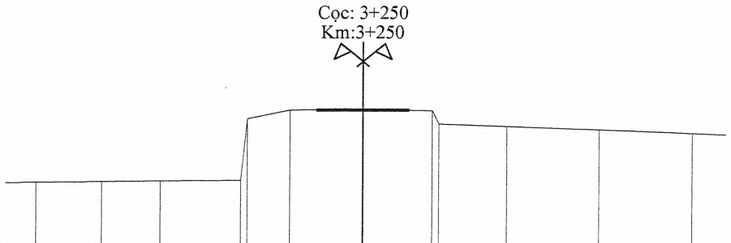

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 / 1.71	1.97	2.00	1.96 / 1.55	1.47	1.36	1.25
KHOẢNG CÁCH MIA		2.08	1.77	2.45	0.20 / 1.30	2.20	2.10	0.20 / 2.07	2.81	2.82
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.92	-6.15	-3.70	-3.50 / -2.20	0.00	2.10 / 2.30	4.37	7.18	10.00 / 10.00

Cọc: 3+275
Km:3+275

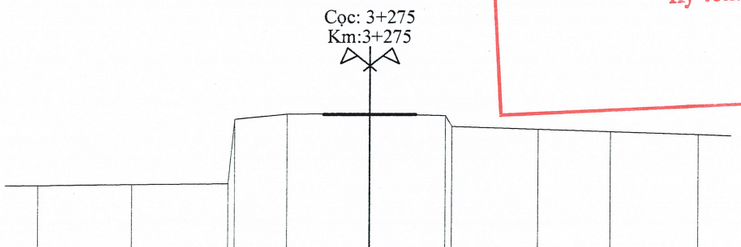

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.23	-0.21	-0.18 / 1.82	1.98	2.00	1.94 / 1.60	1.51	1.44	1.35	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.84	2.86	0.20 / 1.60	2.50	2.30	0.20 / 2.62	2.19	2.69	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.16	-4.30	-4.10	-2.50	0.00	2.30 / 2.50	5.12	7.31	10.00 / 10.00

BĐ 01

Cọc: 3+300
Km:3+300

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.23	-0.22	-0.21	-0.20 1.75	1.80	1.83	1.78 1.55	1.49	1.42	1.35	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.51	2.13	1.96	0.20 3.00	2.20	2.60	0.20 1.99	2.79	2.42	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00	-7.49	-5.36	-3.40	-3.20 -2.20	0.00	2.60 2.80	4.79	7.58	10.00 10.00	

Cọc: 3+325
Km:3+325

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 1.70	1.78	1.80	1.75 1.55	1.58	1.62	1.65	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.10	2.17	2.43	0.20 0.90	2.20	2.20	0.20 2.32	2.65	2.63	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00	-7.90	-5.73	-3.30	-3.10 -2.20	0.00	2.20 2.40	4.72	7.37	10.00 10.00	

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. ÁI VĂN LÂM - T. CÀ MAU

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

Cọc: 3+350
Km:3+350

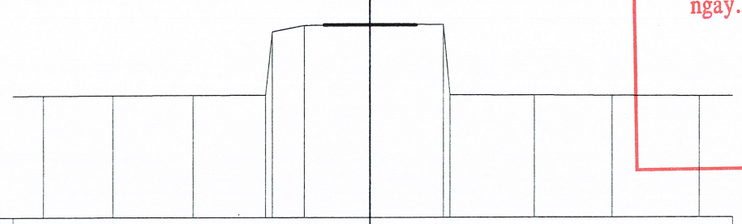

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.23	-0.22	-0.21	-0.20 1.76	1.96	2.00	1.98 -0.20	-0.21	-0.23	-0.24	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.15	2.45	2.20	0.20 3.00	2.00	2.20	0.20 2.58	2.38	2.64	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00	-7.85	-5.40	-3.20	-3.00 -2.00	0.00	2.20 2.40	4.98	7.36	10.00 10.00	

Cọc: 3+375
Km:3+375

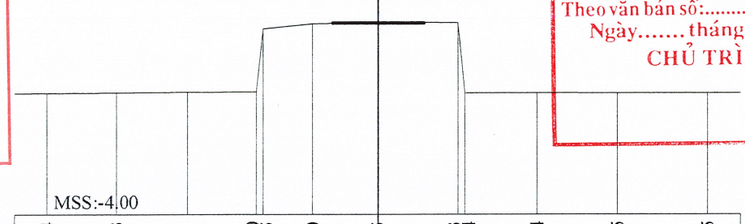

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.24	-0.23	-0.21	-0.20 1.75	1.90	1.95	1.93 -0.24	-0.24	-0.25	-0.25	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.10	2.13	2.07	0.20 1.50	2.00	2.40	0.20 2.20	2.41	2.79	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00	-7.90	-5.77	-3.70	-3.50 -2.00	0.00	2.40 2.60	4.80	7.21	10.00 10.00	

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 3+400
Km:3+400

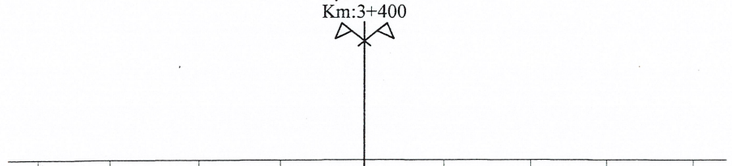

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.23	-0.22	-0.22	-0.21	-0.20	-0.21	-0.22	-0.23	-0.24		
KHOẢNG CÁCH MIA		2.23	2.72	2.48	2.57	2.40	2.65	2.33	2.62		
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00	-7.77	-5.05	-2.57	0.00	2.40	5.05	7.38	10.00 10.00		

Cọc: 3+425
Km:3+425

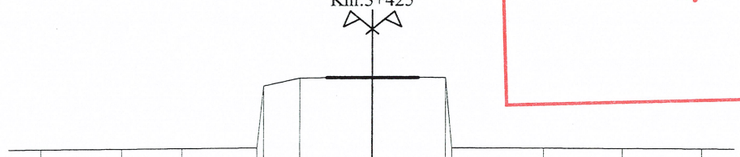

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.23	-0.22	-0.20 1.72	1.96	2.00	1.97 -0.20	-0.22	-0.23	-0.25	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.44	1.81	2.25	0.20 1.10	2.20	2.20	0.20 2.79	2.36	2.45	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00	-7.56	-5.75	-3.50	-3.30 -2.20	0.00	2.20 2.40	5.19	7.55	10.00 10.00	

BĐ 01

Cọc: 3+450
Km:3+450

MSS:-4.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	1.85	1.86	1.86	1.86	1.87 / 1.95	2.00	1.96 / 1.76	1.74	1.72	1.70
KHOẢNG CÁCH MIA		2.03	1.87	1.63	2.07	0.20 / 2.20	2.00	0.20 / 2.62	2.84	2.34
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.97	-6.10	-4.47	-2.40 / -2.20	0.00	2.00 / 2.20	4.82	7.66	10.00 / 10.00

Cọc: 3+475
Km:3+475

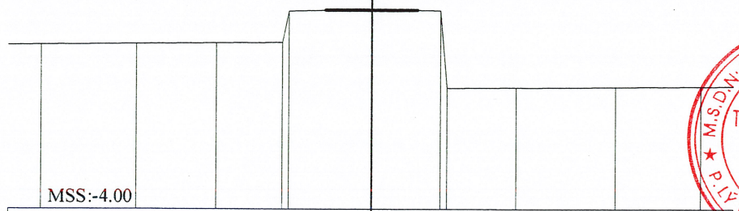

MSS:-4.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	1.10	1.13	1.15	1.17 / 2.14	2.20	2.16 / -0.25	-0.24	-0.22	-0.20	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.87	2.39	2.04	0.20 / 2.50	2.10	0.20 / 2.08	3.00	2.62	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.13	-4.74	-2.70 / -2.50	0.00	2.10 / 2.30	4.38	7.38	10.00 / 10.00	

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P.LÝ VĂN LÂM - T.CÀ MAU

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 3+500
Km:3+500

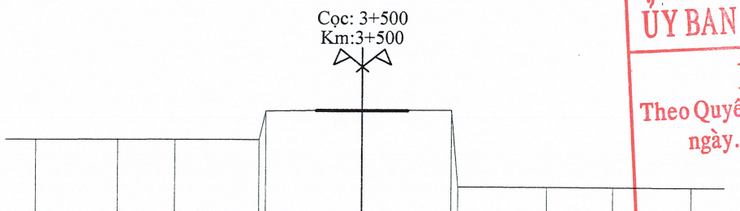

MSS:-4.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	1.20	1.21	1.21	1.22 / 2.10	2.15	2.14 / -0.23	-0.24	-0.24	-0.25	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.60	1.73	2.57	0.20 / 2.90	2.70	0.20 / 2.70	2.02	2.38	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.40	-5.67	-3.10 / -2.90	0.00	2.70 / 2.90	5.60	7.62	10.00 / 10.00	

Cọc: 3+525
Km:3+525

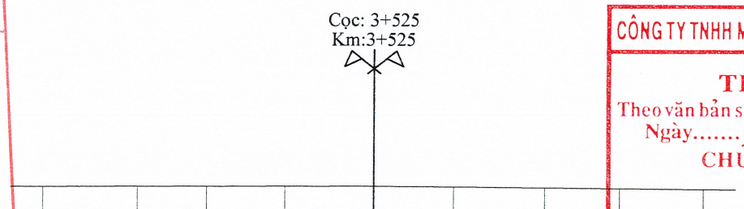

MSS:-4.00										
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.20	-0.19	-0.18	-0.16	-0.15	-0.17	-0.19	-0.20	-0.22	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.84	2.07	2.41	2.68	2.43	2.73	2.27	2.57	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.16	-5.09	-2.68	0.00	2.43	5.16	7.43	10.00 / 10.00	

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 3+550
Km:3+550

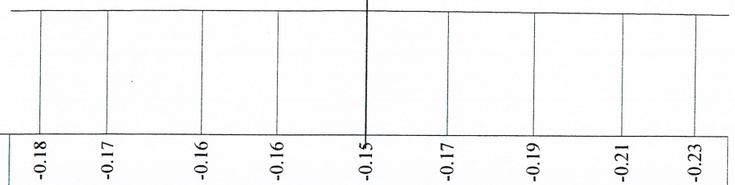

MSS:-4.00									
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.18	-0.17	-0.16	-0.16	-0.15	-0.17	-0.19	-0.21	-0.23
KHOẢNG CÁCH MIA		2.14	2.87	2.31	2.68	2.47	2.61	2.70	2.22
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.86	-4.99	-2.68	0.00	2.47	5.08	7.78	10.00 / 10.00

Cọc: 3+575
Km:3+575

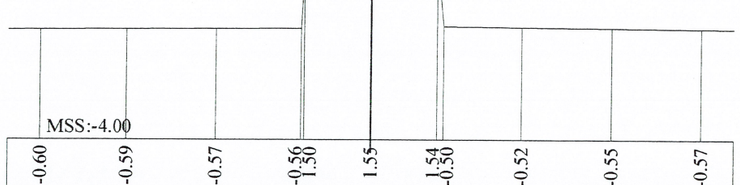

MSS:-4.00									
CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.60	-0.59	-0.57	-0.56 / 1.50	1.55	1.54 / -0.50	-0.52	-0.55	-0.57
KHOẢNG CÁCH MIA		2.60	2.67	2.63	0.10 / 2.00	2.00	0.20 / 2.36	2.71	2.73
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 / -10.00	-7.40	-4.73	-2.10 / -2.00	0.00	2.00 / 2.20	4.56	7.27	10.00 / 10.00

BĐ 01

Cọc: 3+600
Km:3+600

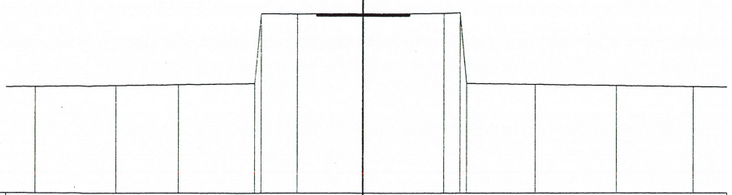

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.70	-0.66	-0.63	-0.60	1.57	1.56	1.55	1.58	1.60	-0.60	-0.63	-0.67	-0.70
KHOẢNG CÁCH MIA		2.53	1.90	2.27	0.20	1.10	2.00	2.50	0.50	0.20	2.03	2.46	2.31	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00	-10.00	-7.47	-5.57	-3.30	-3.10	-2.00	0.00	2.50	3.00	3.20	5.23	7.69	10.00	10.00

Cọc: 3+625
Km:3+625

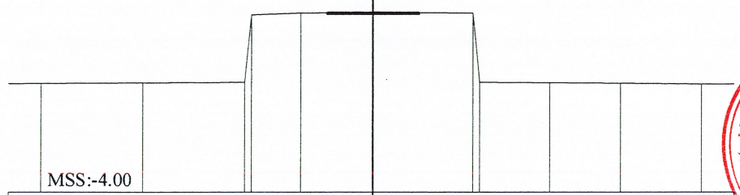

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.63	-0.61	-0.60	1.50	1.55	1.57	1.55	-0.60	-0.62	-0.63	-0.65
KHOẢNG CÁCH MIA		3.07	3.03	0.20	1.50	2.20	3.00	0.20	2.14	2.17	2.49	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00	-10.00	-6.93	-3.90	-3.70	-2.20	0.00	3.00	3.20	5.34	7.51	10.00	10.00

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày..... tháng..... năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

Cọc: 3+650
Km:3+650

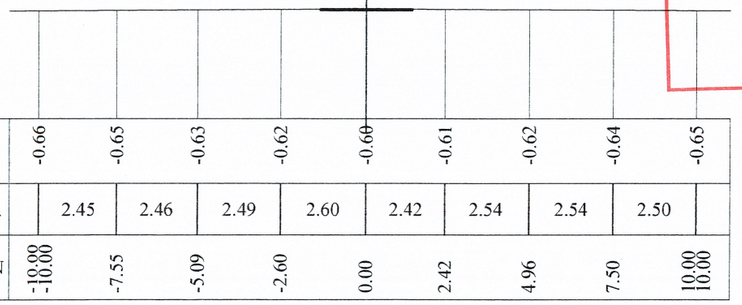

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.66	-0.65	-0.63	-0.62	-0.60	-0.61	-0.62	-0.64	-0.65		
KHOẢNG CÁCH MIA		2.45	2.46	2.49	2.60	2.42	2.54	2.54	2.50		
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00	-10.00	-7.55	-5.09	-2.60	0.00	2.42	4.96	7.50	10.00	10.00

Cọc: 3+675
Km:3+675

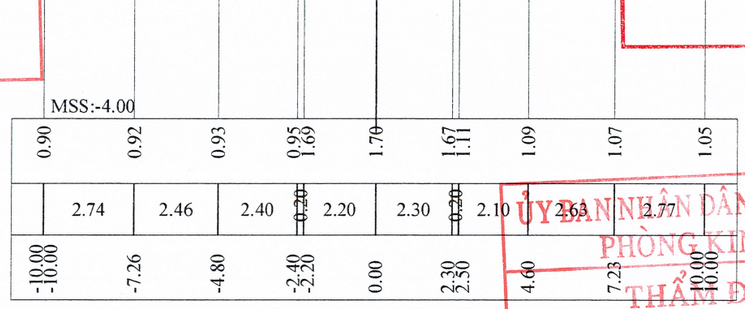

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	0.90	0.92	0.93	1.69	1.70	1.67	1.09	1.07	1.05		
KHOẢNG CÁCH MIA		2.74	2.46	2.40	0.20	2.20	2.30	0.20	2.10	2.63	2.77	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00	-10.00	-7.26	-4.80	-2.40	-2.20	0.00	2.30	2.50	4.60	7.23	10.00	10.00

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

Cọc: 3+700
Km:3+700

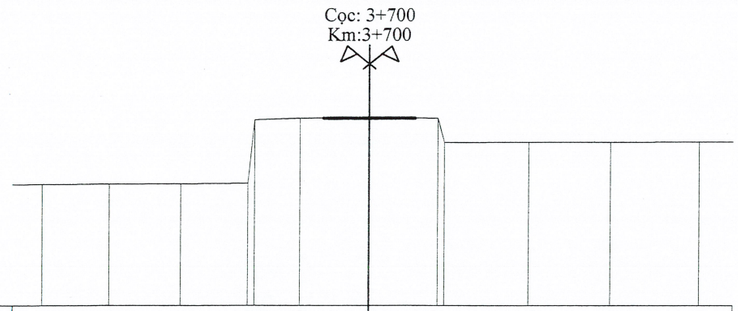

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.25	-0.24	-0.23	-0.22	1.75	1.80	1.82	1.80	1.05	1.05	1.06	1.06
KHOẢNG CÁCH MIA		2.10	2.21	1.99	0.20	1.40	2.10	2.10	0.20	2.56	2.46	2.68	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00	-10.00	-7.90	-5.69	-3.70	-3.50	-2.10	0.00	2.10	2.30	4.86	7.32	10.00	10.00

Cọc: 3+725
Km:3+725

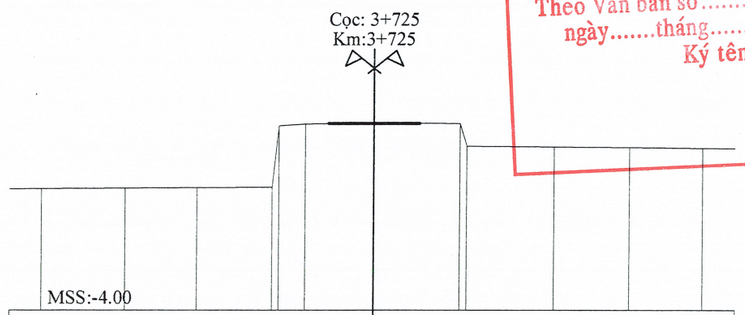

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	-0.24	-0.23	-0.21	-0.20	1.70	1.76	1.80	1.77	1.07	1.05	1.03	1.01
KHOẢNG CÁCH MIA		2.54	2.11	2.25	0.20	0.80	2.10	2.60	0.20	2.65	2.30	2.25	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00	-10.00	-7.46	-5.35	-3.10	-2.90	-2.10	0.00	2.60	2.80	5.45	7.75	10.00	10.00

BĐ 01

Cọc: 3+750
Km:3+750

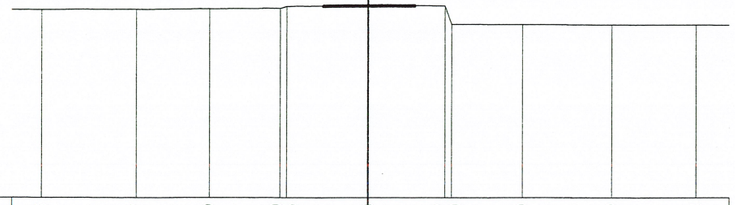

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	1.85	1.87	1.89	1.90 1.96	2.00	1.97 1.40	1.39	1.39	1.38	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.92	2.25	2.13	0.20	2.50	2.30	0.20	2.17	2.74	2.59	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00		-7.08	-4.83	-2.70 -2.50	0.00	2.30 2.50		4.67	7.41	10.00 10.00	

Cọc: 3+775
Km:3+775

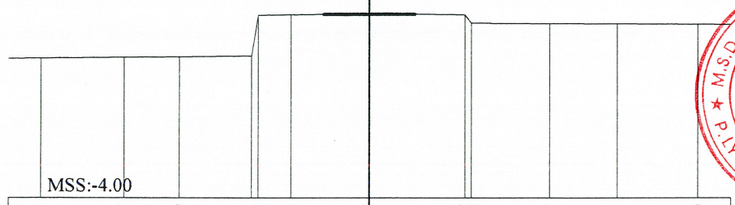

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	0.35	0.37	0.39	0.41 1.68	1.70	1.74	1.70 1.44	1.43	1.41	1.40	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.53	1.69	2.18	0.20	4.00	2.40	2.90	0.20	2.38	2.05	2.47	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00		-7.47	-5.78	-3.60 -3.40	-2.40	0.00		2.90 3.10	5.48	7.53	10.00 10.00

Cọc: 3+800
Km:3+800

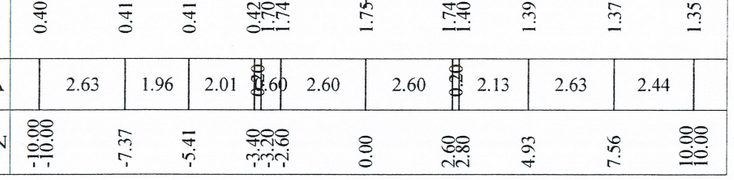

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	0.40	0.41	0.41	0.42 1.70 1.74	1.75	1.74 1.40	1.39	1.37	1.35	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.63	1.96	2.01	0.20	2.60	2.60	0.20	2.13	2.63	2.44	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00		-7.37	-5.41	-3.40 -3.20 -2.60	0.00	2.60 2.80		4.93	7.56	10.00 10.00	

Cọc: 3+825
Km:3+825

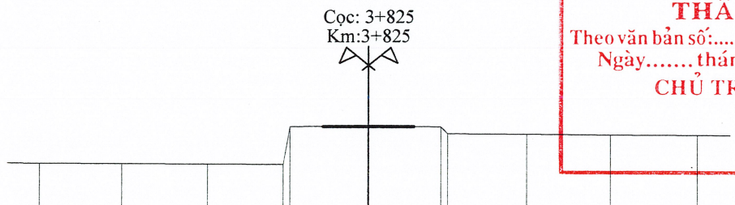

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	0.43	0.42	0.41	0.40 1.58	1.60	1.57 1.36	1.34	1.32	1.30	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.50	2.60	2.30	0.20	2.40	2.20	0.20	2.41	2.53	2.66	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00		-7.50	-4.90	-2.60 -2.40	0.00	2.20 2.40		4.81	7.34	10.00 10.00	

Cọc: 3+843.39
Km:3+843.39

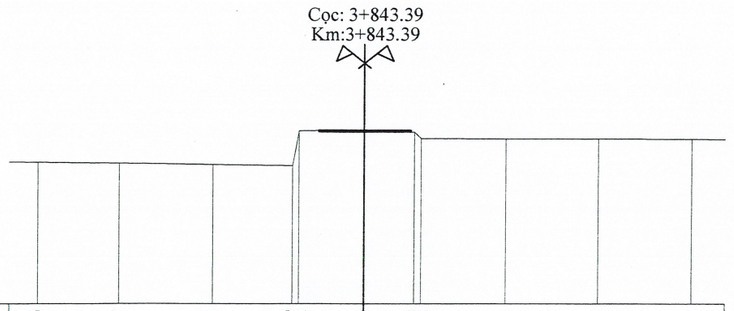

MSS:-4.00

CAO ĐỘ TỰ NHIÊN	0.40	0.37	0.33	0.30 1.38	1.40	1.34 1.14	1.13	1.13	1.12	
KHOẢNG CÁCH MIA		2.50	2.88	2.42	0.20	2.00	1.50	0.20	2.59	2.85	2.86	
KHOẢNG CỘNG DỒN	-10.00 -10.00		-7.50	-4.62	-2.20 -2.00	0.00	1.50	1.70	4.29	7.14	10.00 10.00	

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr - Cty AB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ 01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

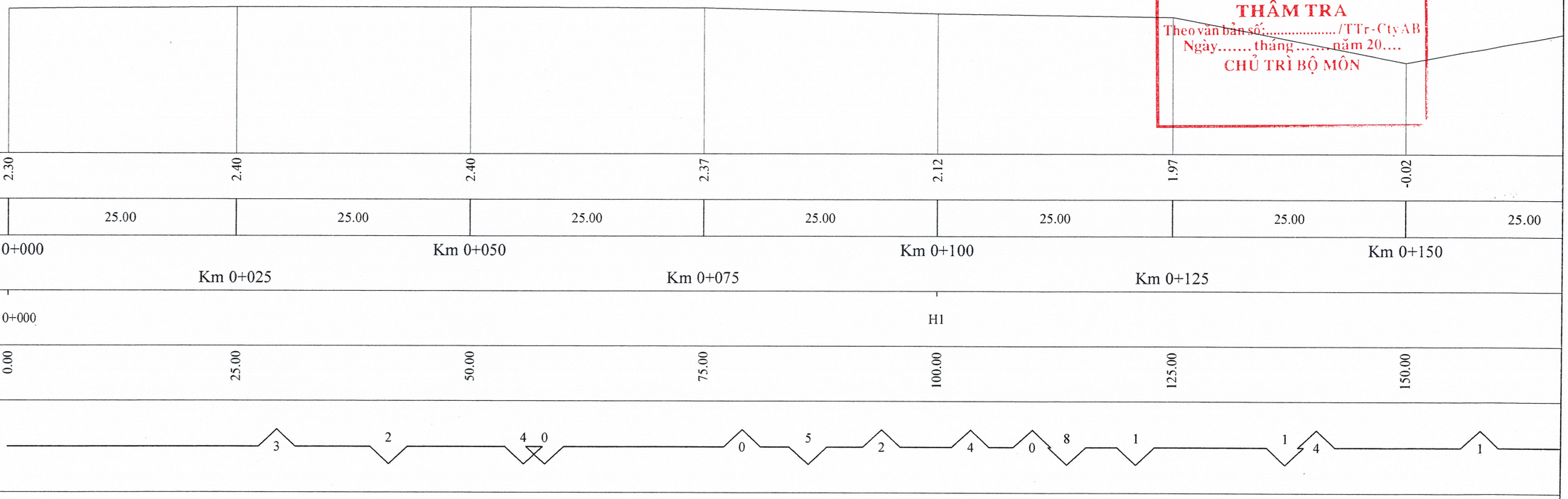

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-Cty AB
Ngày..... tháng ..... năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

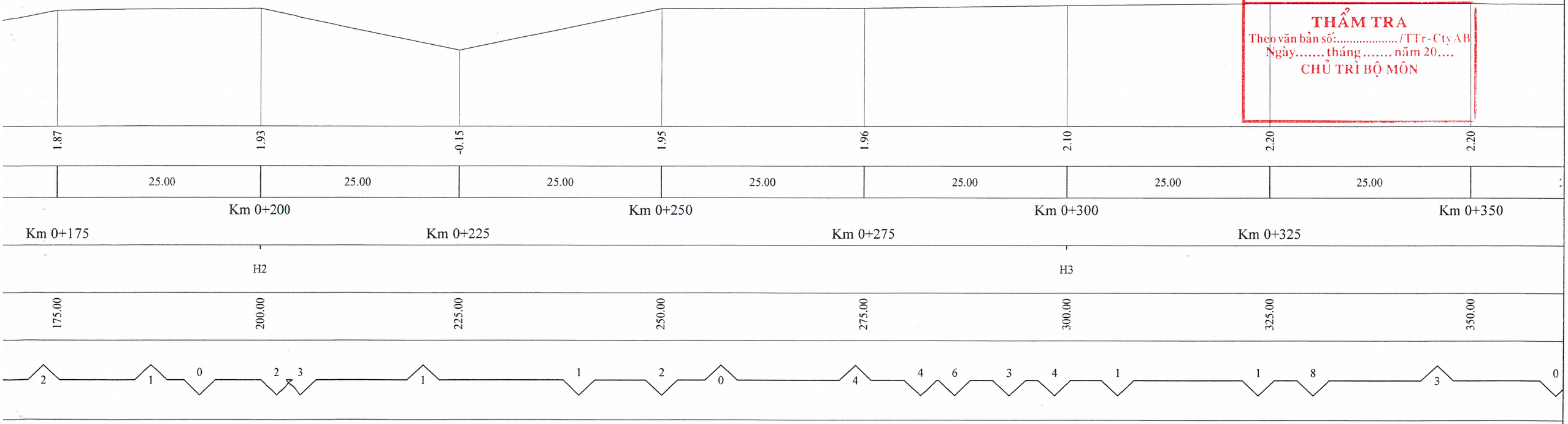

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

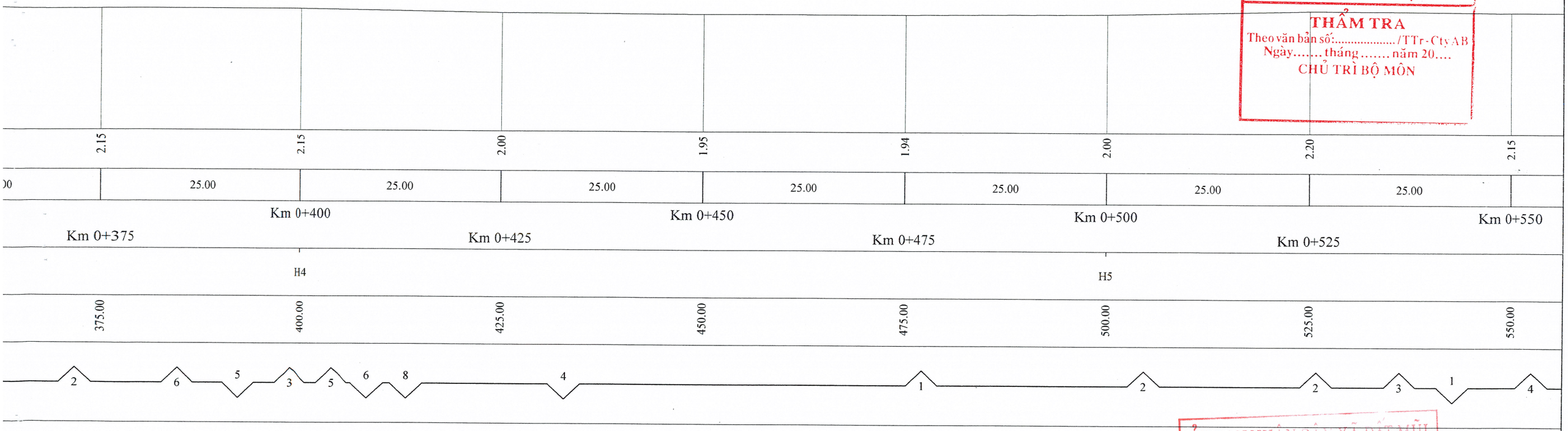

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA
P.LÝ VĂN LÂM - T.CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày..... tháng..... năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

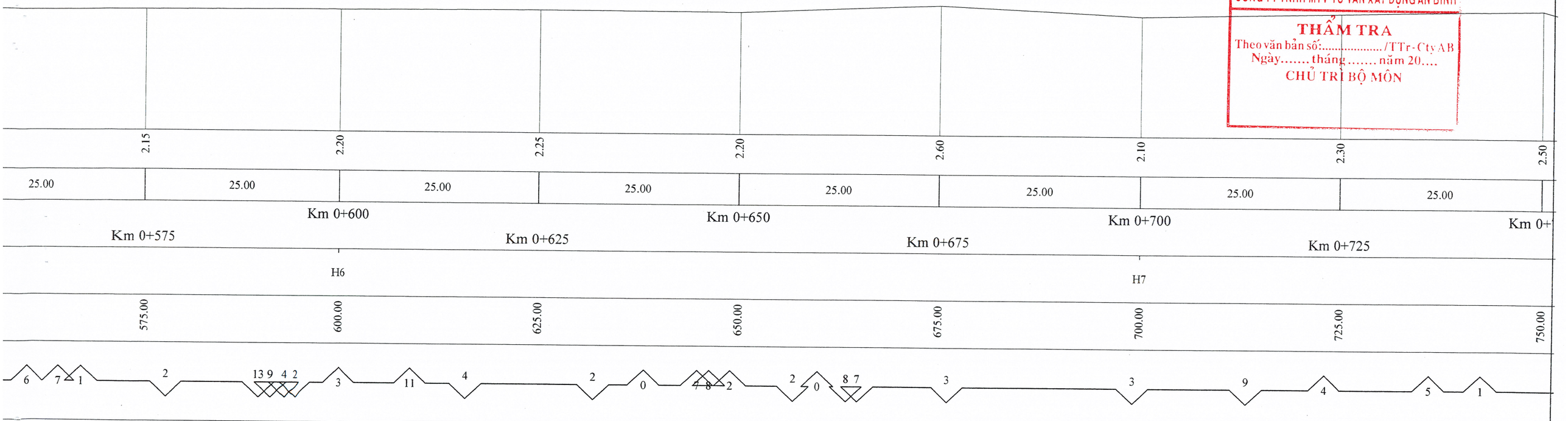

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày..... tháng..... năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

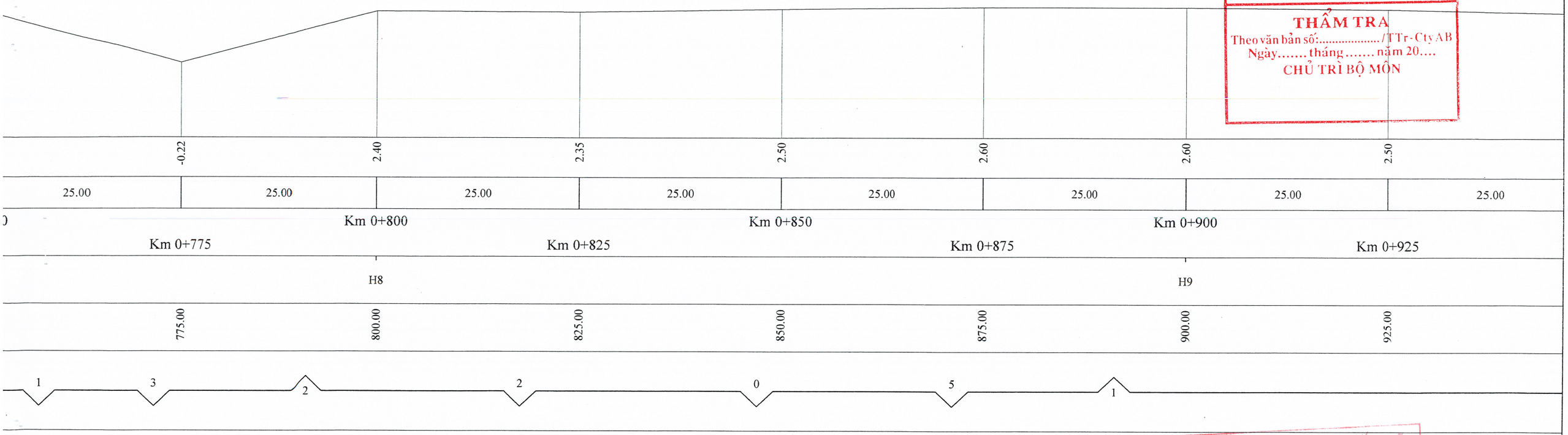

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

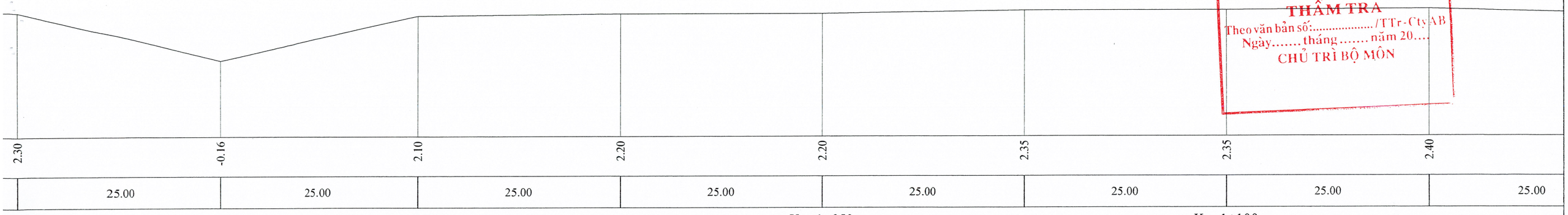

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA
T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

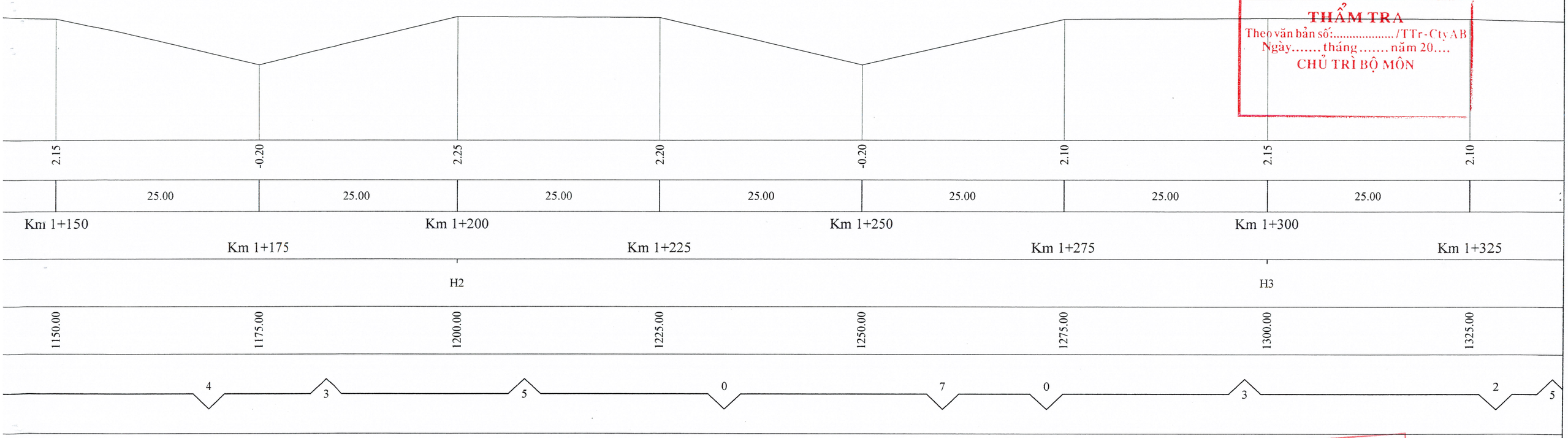

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ 01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P.LÝ VĂN LÂM-T.CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

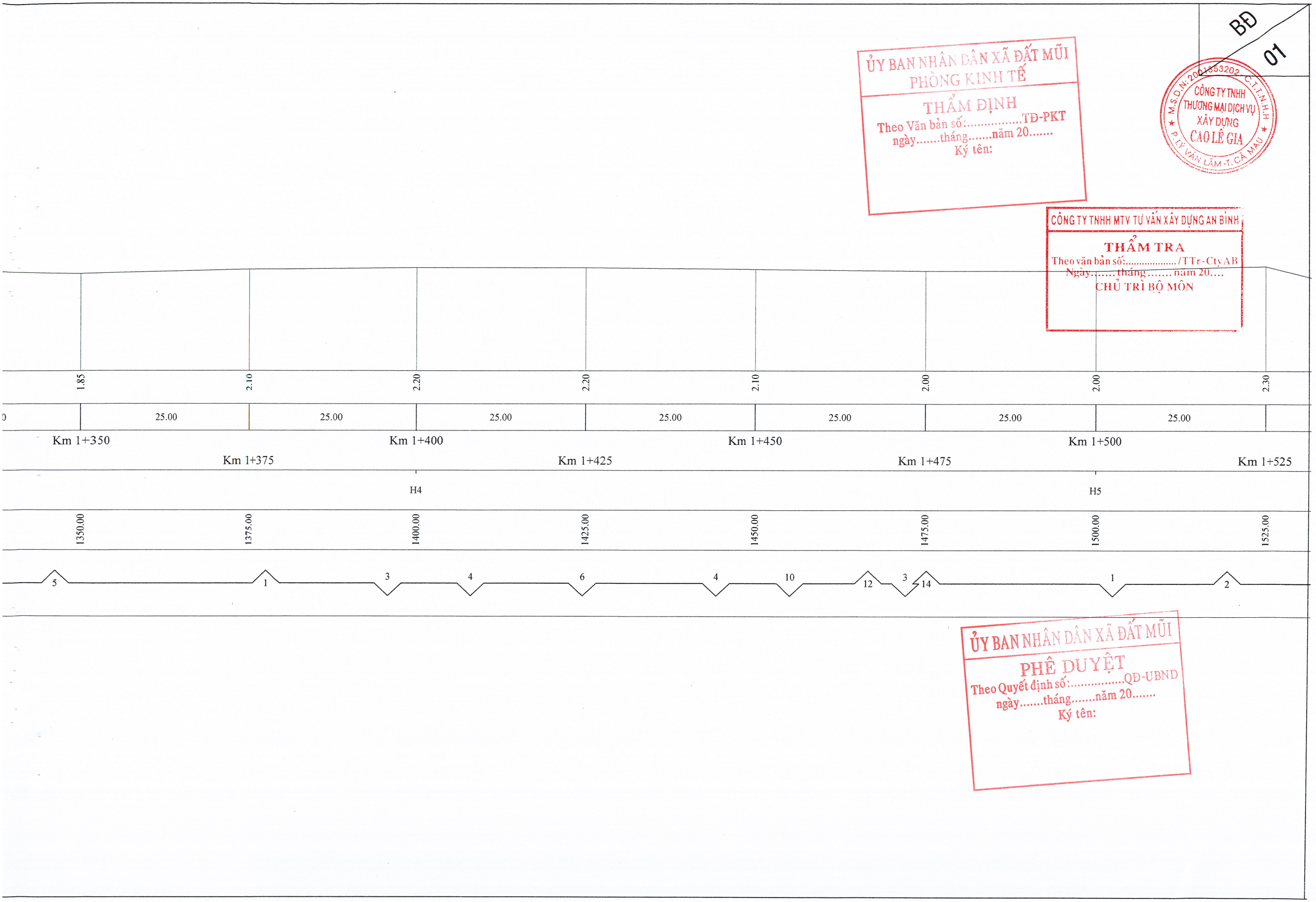

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P.LÝ VĂN LÂM-T.CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

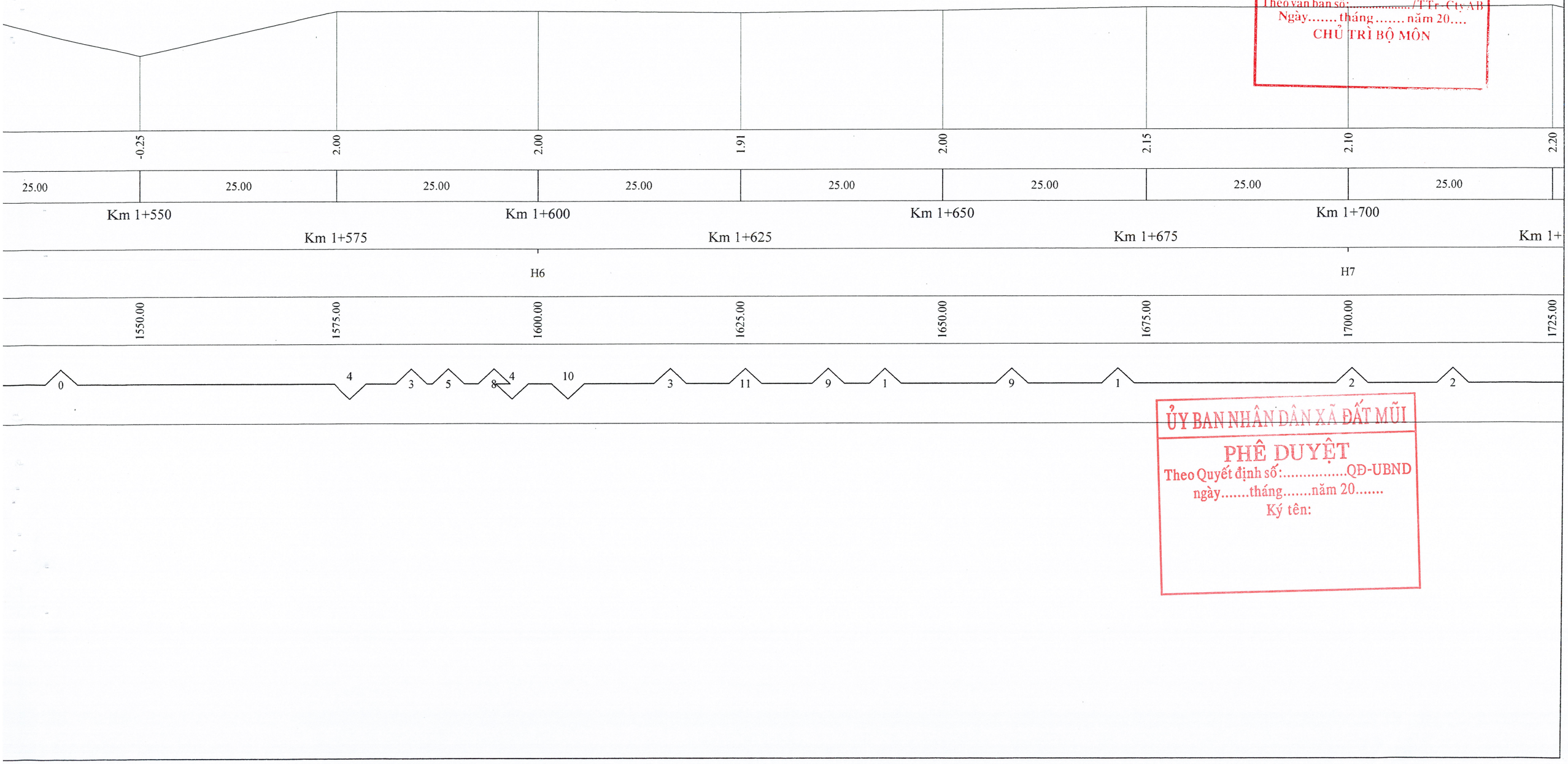

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày..... tháng ..... năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

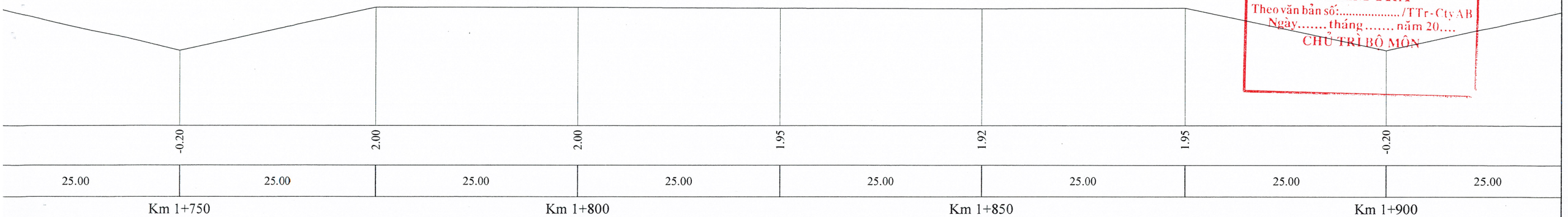

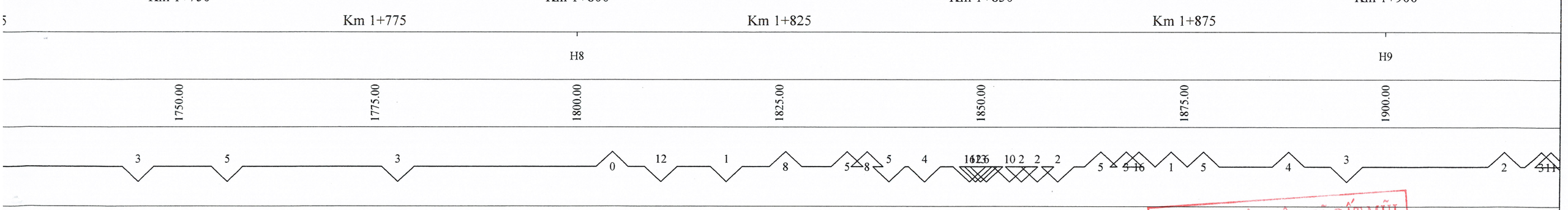

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-Cty AB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

2.05	2.10	2.00	2.00	2.10	2.10	2.10	-0.20	
25.00	25.00	25.00	25.00	25.00	25.00	25.00	25.00	

Km 1+950 Km 2+000 Km 2+050 Km 2+100

1+925 Km 1+975 Km 2+025 Km 2+075

Km 2+000 H1

1925.00	1950.00	1975.00	2000.00	2025.00	2050.00	2075.00	2100.00

3 10 2 6 2 6 2 10 2 5 3 0 1 5

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

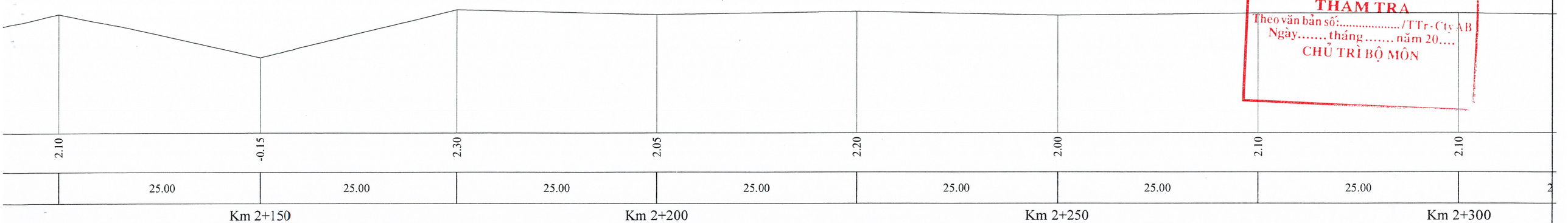

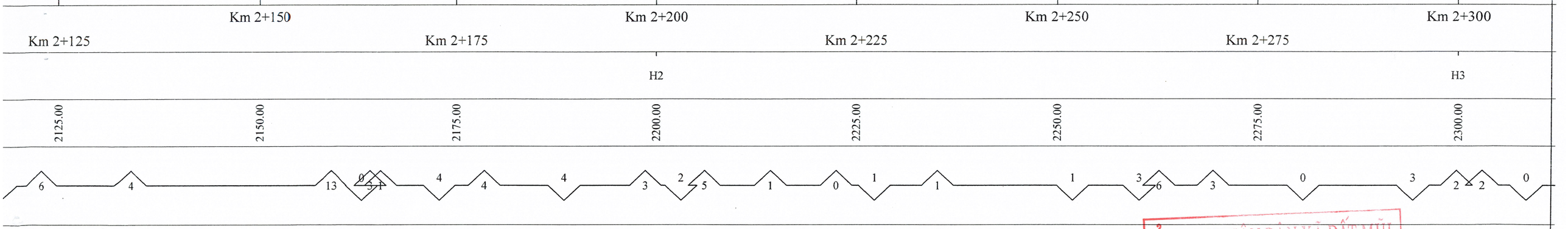

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA
P.LÝ VĂN LÂM-T.CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

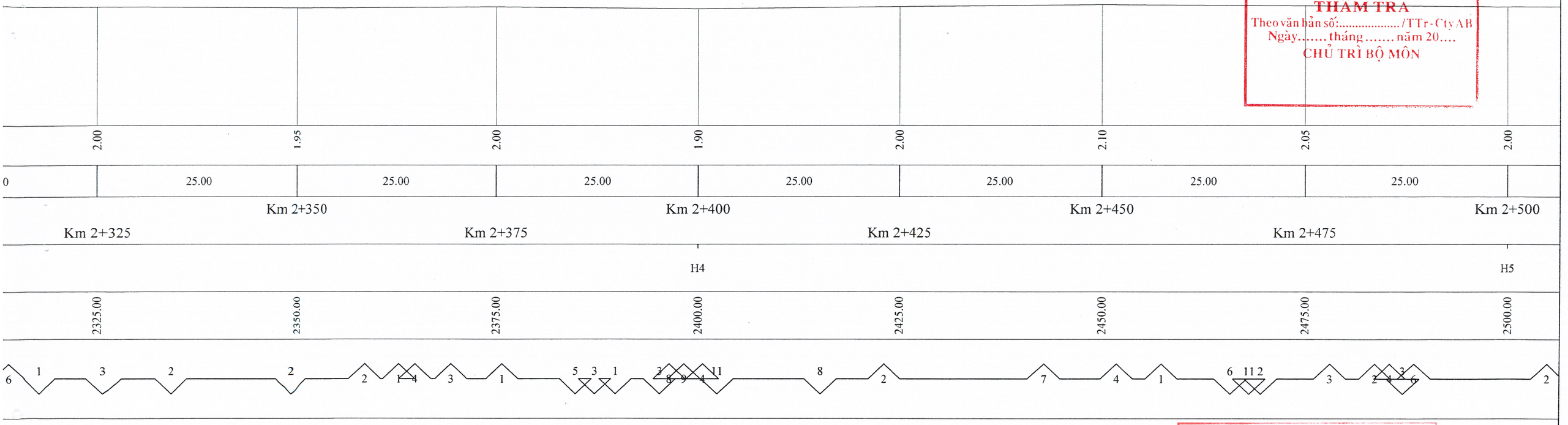

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ 01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. KV VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày..... tháng ..... năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

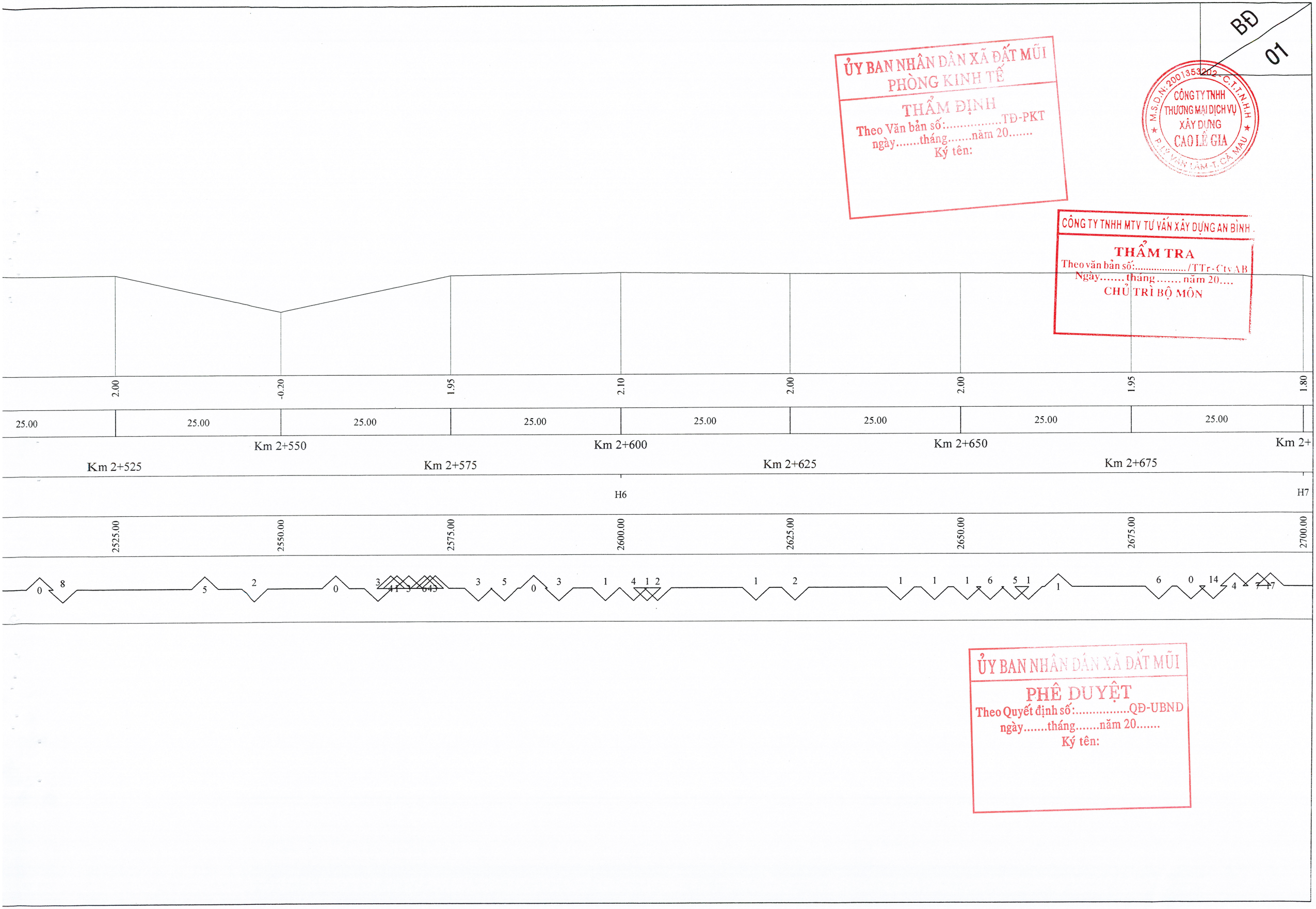

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

BĐ
01

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày..... tháng ..... năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

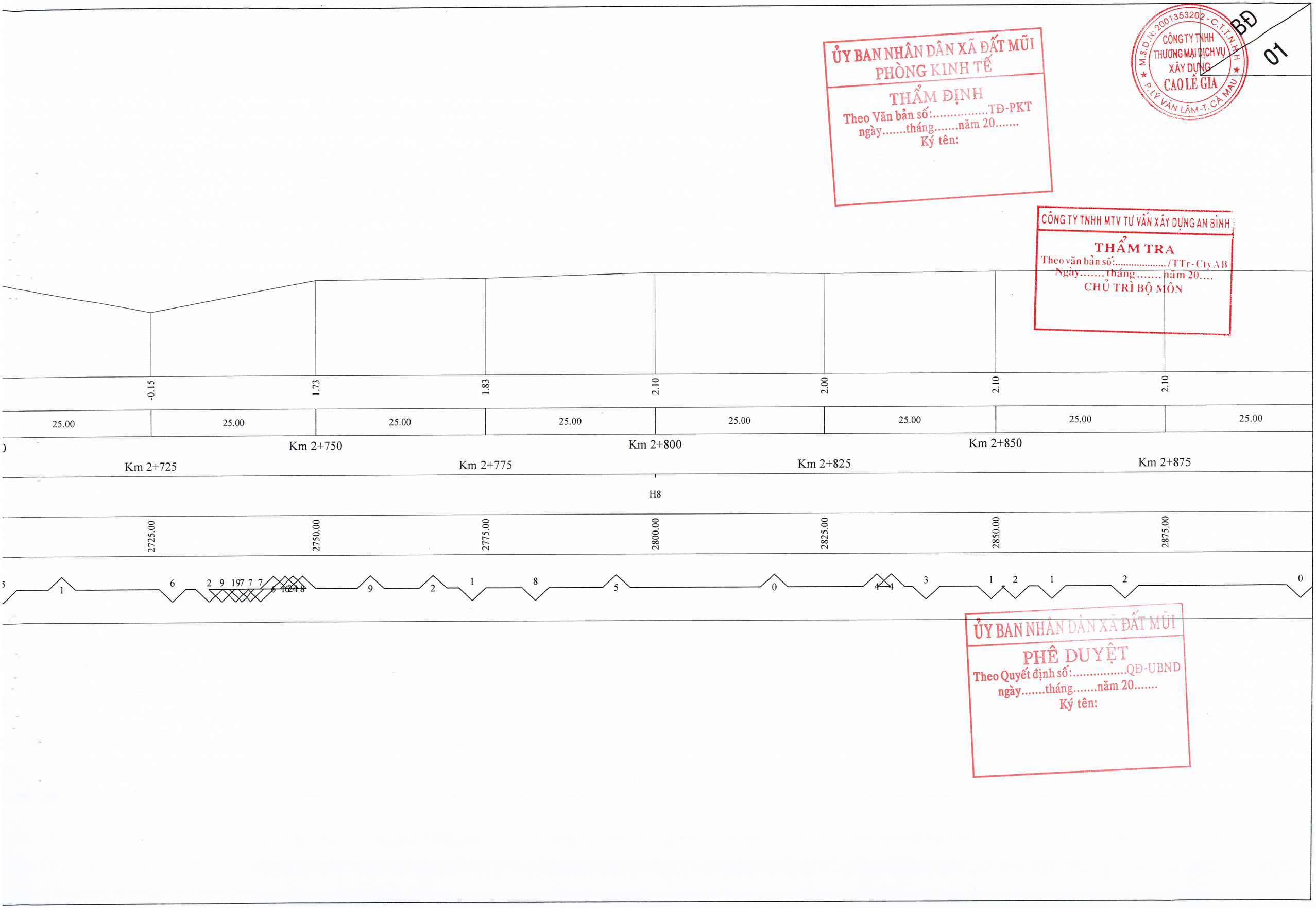

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353265 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA
P.LÝ VĂN LÂM-T.CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

2.00 | 2.20 | 2.00 | 1.80 | 2.10 | 2.00 | 2.00 | 2.05

25.00 | 25.00 | 25.00 | 25.00 | 25.00 | 25.00 | 25.00 | 25.00

n 2+900 | Km 2+925 | Km 2+950 | Km 2+975 | Km 3+000 | Km 3+025 | Km 3+050 | Km 3+075

H9

Km 3+000

2900.00 | 2925.00 | 2950.00 | 2975.00 | 3000.00 | 3025.00 | 3050.00 | 3075.00

1 | 2 | 2 | 4 | 3 | 4 | 5 2 3 6 | 3 8 12 | 2 | 4 | 1

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
XÂY DỰNG
CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

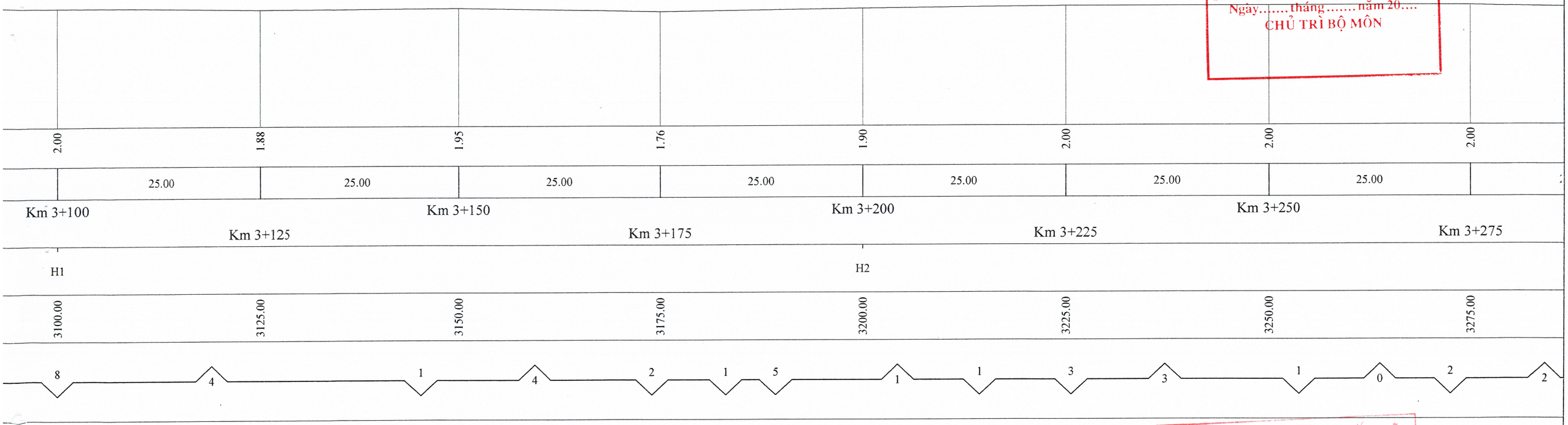

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
P. LÝ VĂN LÂM - T. CÀ MAU

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

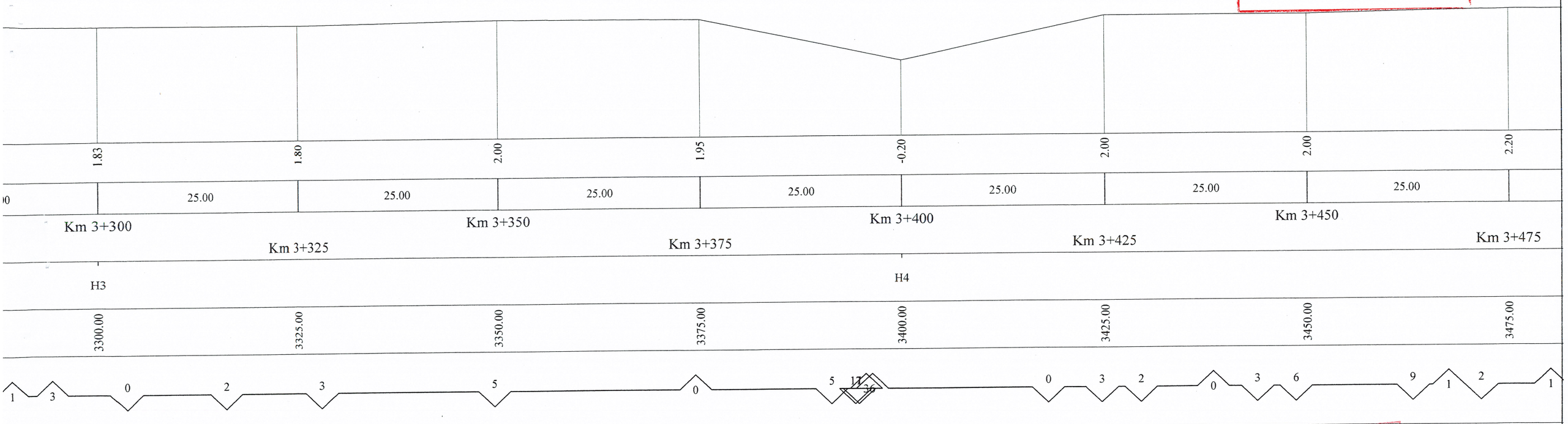

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA
CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

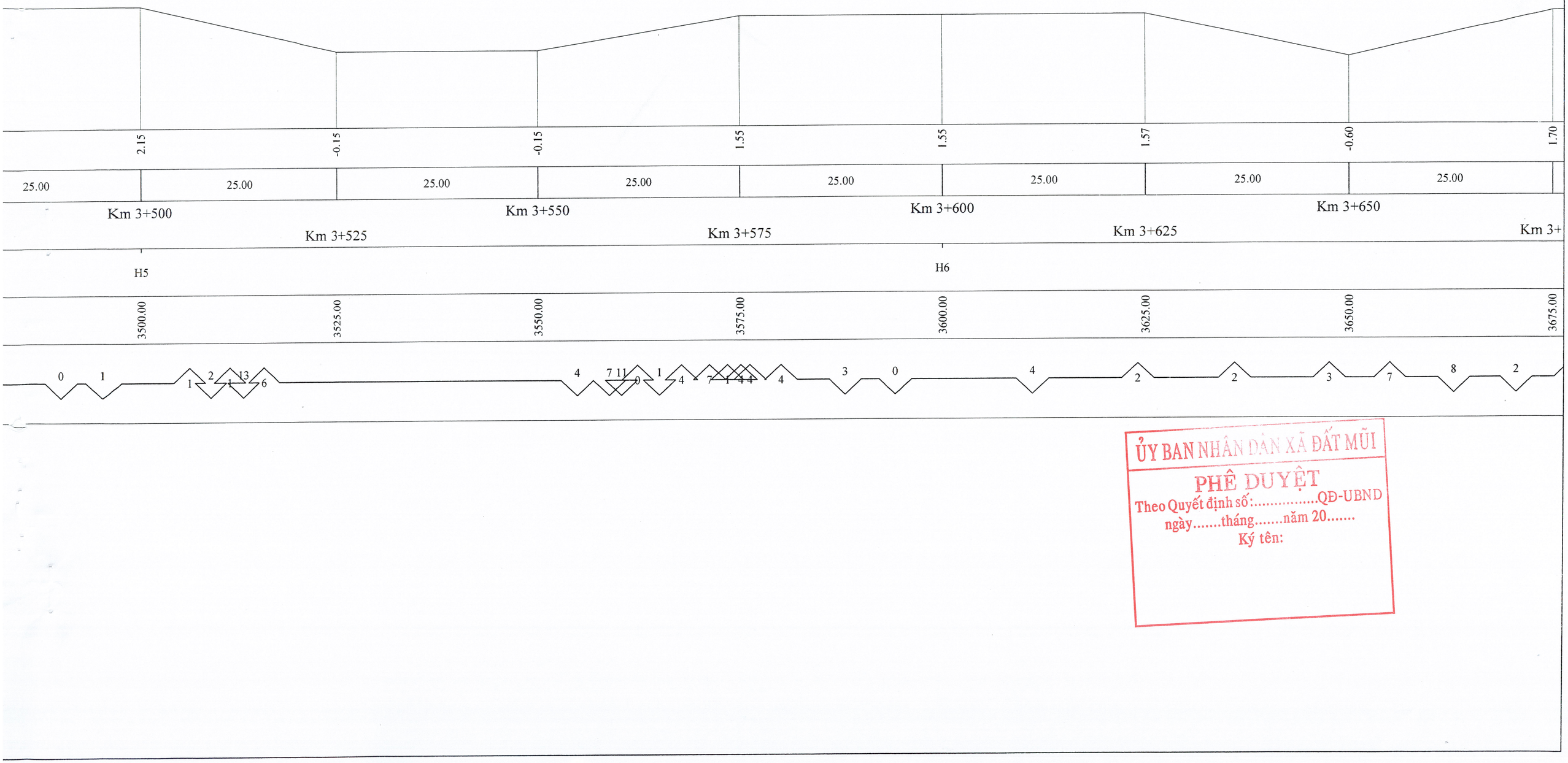

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

BĐ
01

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÒNG KINH TẾ
THẨM ĐỊNH
Theo Văn bản số:.....TĐ-PKT
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên:

M.S.D.N: 2001353202 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG CAO LÊ GIA

CÔNG TY TNHH MTV TƯ VẤN XÂY DỰNG AN BÌNH
THẨM TRA
Theo văn bản số:...../TTr-CtyAB
Ngày.....tháng.....năm 20....
CHỦ TRÌ BỘ MÔN

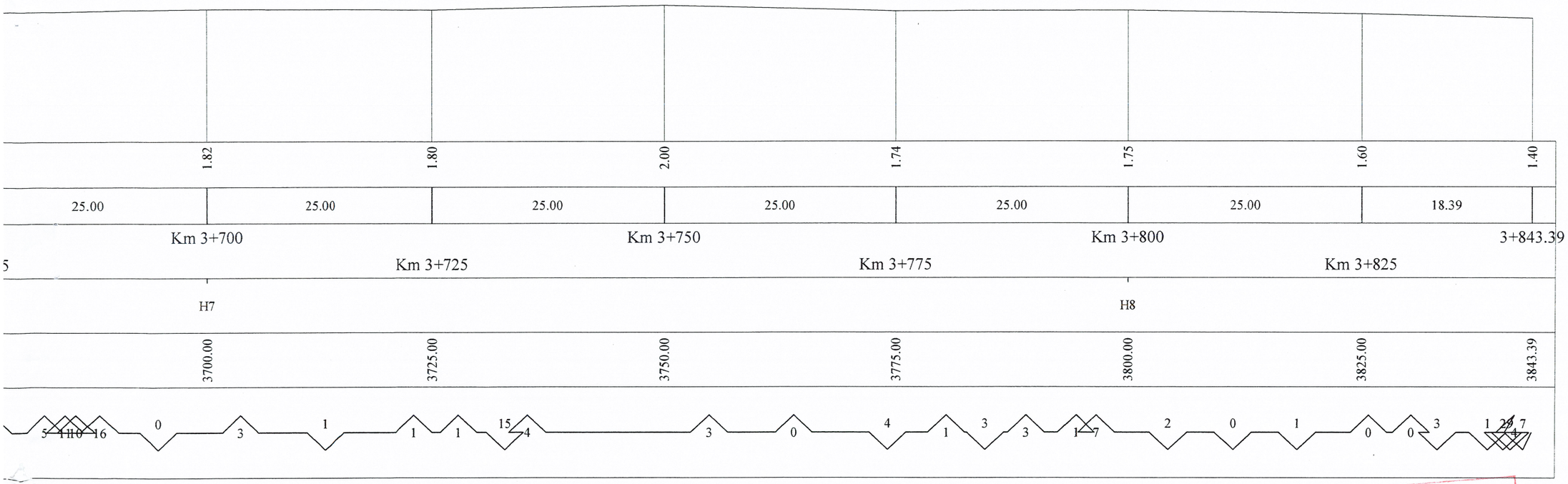

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẤT MŨI
PHÊ DUYỆT
Theo Quyết định số:.....QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 20.....
Ký tên: